

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ ĐỨC HỢP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỨC HỢP
KHÓA XXIV, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Hợp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ trách nhiệm, hình thức làm việc, quy trình giải quyết công việc và quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng nhân dân (HĐND), Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân và các tổ chức, các nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân.

2. Làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số, đại biểu Hội đồng nhân dân bình đẳng trong thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân. Trong trường hợp cần thiết có thể lấy phiếu biểu quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân; ban hành văn bản và được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân xã

1. Hội đồng nhân dân xã Đức Hợp khóa XXIV, nhiệm kỳ 2021- 2026 gồm 102 đại biểu Hội đồng nhân dân xã được Thường trực HĐND tỉnh Hưng Yên

chỉ định tham gia Hội đồng nhân dân xã; có cơ cấu tổ chức như sau:

a) Thường trực HĐND xã gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng Ban của HĐND xã. Thành viên của Thường trực HĐND xã không thể đồng thời là thành viên của UBND xã.

b) Hội đồng nhân dân xã có 2 Ban gồm: Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hoá - Xã hội. Ban của HĐND xã gồm: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các Ủy viên.

c) Hội đồng nhân dân xã có 04 Tổ đại biểu HĐND.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ, đảm bảo hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu của HĐND, các vị đại biểu HĐND xã Đức Hợp.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC HĐND, BAN CỦA HĐND, TỔ ĐẠI BIỂU HĐND VÀ ĐẠI BIỂU HĐND XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND xã

1. Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025

2. HĐND xã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã

1. Thường trực HĐND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đồng thời thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo Nghị quyết của HĐND xã.

2. Thường trực HĐND xã có nhiệm vụ xây dựng dự kiến chương trình kỳ họp HĐND xã trên cơ sở Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ của HĐND xã và đề nghị của Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQVN xã, các Ban của HĐND, các vị đại biểu HĐND xã để trình HĐND xã xem xét, quyết định.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực HĐND xã thực hiện theo quy định tại Điều 32 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và thực hiện theo Quy chế làm việc của Thường trực HĐND xã.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND xã

1. Ban Văn hoá - Xã hội của HĐND xã chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, giáo

dục, y tế, khoa học, công nghệ, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính, chính sách tôn giáo ở địa phương.

2. Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND xã chịu trách nhiệm trong lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường ở địa phương.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên ban của HĐND xã.

a) Trưởng ban của HĐND xã trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban, thay mặt Ban giữ mối liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Phó Trưởng ban của HĐND xã giúp Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trưởng Ban.

c) Ủy viên ban của HĐND xã có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ban và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu HĐND xã

1. Tổ đại biểu HĐND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu HĐND xã.

a) Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND xã điều hành các hoạt động của Tổ đại biểu, thay mặt Tổ đại biểu giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Tổ phó Tổ đại biểu giúp Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Tổ trưởng.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND xã

Đại biểu HĐND xã thực hiện trách nhiệm và quyền theo quy định tại Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC HĐND, CÁC BAN CỦA HĐND, TỔ ĐẠI BIỂU HĐND VÀ ĐẠI BIỂU HĐND XÃ

Mục 1. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND XÃ

Điều 9. Kỳ họp HĐND xã

Việc tổ chức kỳ họp HĐND xã được thực hiện theo Nội quy kỳ họp HĐND xã khóa XXIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 10. Hoạt động giám sát của HĐND xã

1. Hội đồng nhân dân xã có thẩm quyền giám sát theo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

2. Hội đồng nhân dân xã quyết định chương trình giám sát của HĐND xã theo trình tự sau đây:

Thường trực HĐND xã dự kiến chương trình giám sát hàng năm của HĐND xã trình HĐND xã xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm của năm trước.

Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, các Ban của HĐND, các vị đại biểu HĐND, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và cử tri ở trong xã gửi kiến nghị, đề nghị giám sát của HĐND đến Thường trực HĐND, trong đó nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát.

Văn phòng HĐND & UBND xã tổng hợp kiến nghị, đề nghị giám sát và báo cáo Thường trực HĐND xã.

Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp giữa năm của HĐND xã, Thường trực HĐND xã thảo luận và lập dự kiến chương trình giám sát của HĐND xã để trình HĐND xã xem xét, quyết định. Trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã trình HĐND xã điều chỉnh chương trình giám sát cho phù hợp.

3. HĐND xã xem xét các báo cáo

a) Tại kỳ họp giữa năm và cuối năm, HĐND xã xem xét các báo cáo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

b) Tại kỳ họp cuối nhiệm kỳ, HĐND xã xem xét các báo cáo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

4. Tiến hành chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND xã theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

5. Xem xét văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND xã. Trình tự xem xét văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu vi phạm thực hiện theo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

6. Giám sát chuyên đề của HĐND

Căn cứ chương trình giám sát, HĐND xã ra Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề theo đề nghị của Thường trực HĐND xã được quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

Trình tự giám sát chuyên đề của HĐND xã thực hiện theo quy định tại

giám sát của Quốc hội và HĐND.

HĐND xã ra Nghị quyết về vấn đề được giám sát. Nội dung giám sát theo quy định tại Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND. Nghị quyết giám sát được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

7. HĐND xã lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND xã bầu theo quy định tại Điều 37 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Mục 2. HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 11. Phiên họp của Thường trực HĐND xã

1. Phiên họp Thường trực HĐND xã là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND xã. Tại phiên họp, Thường trực HĐND xã thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND xã họp phiên thường kỳ mỗi tháng một lần. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND xã có thể họp đột xuất hoặc lấy phiếu xin ý kiến theo đề nghị của Chủ tịch hoặc Thường trực HĐND xã. Phiên họp Thường trực HĐND xã phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND xã dự.

Điều 12. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND xã

1. Thường trực HĐND xã giám sát Ủy ban nhân dân và các cơ quan khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

2. Giám sát việc thi hành Hiến pháp và Pháp luật tại địa phương.

Điều 13. Tiếp công dân

Thường trực HĐND xã tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đón tiếp, giám sát và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, đề xuất, kiến nghị của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Mục 3. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 14. Hoạt động giám sát, thẩm tra của Ban HĐND xã

Ban của Hội đồng nhân dân là cơ quan của Hội đồng nhân dân, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân; giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân.

Điều 15. Hoạt động khảo sát

Các Ban HĐND xã tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND xã hoặc Thường trực HĐND xã phân công.

Mục 4. HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 16. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND xã

Tổ đại biểu HĐND xã phối hợp Thường trực HĐND xã tổ chức cho các đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri theo thông báo của Thường trực HĐND xã. Thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND để phản ánh tại kỳ họp HĐND; tổ chức cho đại biểu HĐND xã nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận tại kỳ họp HĐND xã; đại biểu, Tổ đại biểu có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện các ý kiến kiến nghị của cử tri.

Điều 17. Hoạt động của đại biểu HĐND xã

1. Đại biểu HĐND xã có trách nhiệm tham dự đầy đủ kỳ họp HĐND xã; tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã theo quy định tại Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đại biểu HĐND xã hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND.

2. Đại biểu HĐND xã phải liên hệ chặt chẽ với cử tri nơi mình thực hiện nhiệm vụ đại biểu, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri; thực hiện chế độ tiếp xúc cử tri và ít nhất mỗi năm một lần báo cáo với cử tri về hoạt động của mình và của Hội đồng nhân dân nơi mình là đại biểu, trả lời những yêu cầu và kiến nghị của cử tri.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 18. Trách nhiệm của UBND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đối với hoạt động của HĐND xã

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết của HĐND xã.

2. Ủy ban nhân dân xã báo cáo HĐND, Thường trực HĐND xã về các nội dung thuộc trách nhiệm của UBND xã; gửi văn bản quy phạm pháp luật và các quyết định do UBND xã ban hành đến Thường trực HĐND, Ban của HĐND xã theo lĩnh vực phụ trách chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày ký; cung cấp thông tin

cho Thường trực HĐND, Ban của HĐND xã theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp với Thường trực HĐND xã trong việc chuẩn bị kỳ họp HĐND xã; chỉ đạo các cơ quan thuộc UBND xã chuẩn bị các nội dung được dự kiến trong chương trình kỳ họp HĐND xã; thực hiện các thủ tục và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ trình Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND xã.

4. Cơ quan trình Đề án, dự thảo Nghị quyết của HĐND xã có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục hồ sơ và thời hạn xây dựng Đề án, dự thảo Nghị quyết trình HĐND xã theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì soạn thảo Đề án, dự thảo Nghị quyết phối hợp chặt chẽ với Ban của HĐND xã phụ trách lĩnh vực tương ứng trong quá trình xây dựng Đề án, dự thảo Nghị quyết, mời Ban của HĐND xã tham gia các cuộc họp và một số hoạt động liên quan đến việc xây dựng Đề án, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát có trách nhiệm thực hiện kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời; đáp ứng các yêu cầu phục vụ hoạt động giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết giám sát của HĐND, thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, Ban của HĐND.

Cá nhân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà chủ thể giám sát yêu cầu; trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày được thì ủy quyền cho cấp phó của mình và phải được chủ thể giám sát đồng ý. Chỉ đạo khắc phục các hạn chế theo kết luận giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã.

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri có trách nhiệm trả lời đầy đủ tại kỳ họp thường lệ gần nhất của HĐND xã kể từ khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ tiếp theo của HĐND xã.

7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu thuộc thẩm quyền giám sát của HĐND tới Thường trực HĐND, Ban của HĐND xã theo quy định của pháp luật, cung cấp thông tin, tài liệu cho Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã khi được yêu cầu, trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước mà pháp luật quy định không được phép cung cấp.

Chương V

QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VỚI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 19. Quan hệ công tác giữa HĐND xã với Đảng ủy xã

1. Hội đồng nhân dân xã chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy đối với hoạt động của HĐND xã; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về những hoạt động quan trọng của HĐND xã.

2. Thông qua hoạt động của mình, HĐND xã kiến nghị với Đảng ủy về những nội dung quan trọng cần lãnh đạo, chỉ đạo để bảo đảm thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, an sinh xã hội và các nội dung liên quan đến công tác cán bộ.

Điều 20. Quan hệ công tác giữa HĐND xã với UBND xã và các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã

1. UBND xã mời Thường trực HĐND xã tham dự phiên họp của UBND xã; cử người tham gia vào các hoạt động của HĐND xã khi có yêu cầu.

2. Các cơ quan nhà nước xã cử đại diện tham dự kỳ họp HĐND xã, tham gia hoạt động của Thường trực HĐND, Ban của HĐND xã khi được mời; mời Thường trực HĐND, Ban của HĐND phụ trách lĩnh vực dự hội nghị tổng kết và một số hoạt động trọng tâm của ngành để trao đổi thông tin và tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác.

Điều 21. Quan hệ công tác giữa HĐND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

1. HĐND xã phối hợp và phát huy vai trò của Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban UBMTTQVN và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở xã được mời tham dự các kỳ họp HĐND xã. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời tham gia hoạt động giám sát của HĐND xã (khi cần thiết).

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã mời Thường trực HĐND và Ban của HĐND xã tham dự một số hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc để trao đổi thông tin và tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác.

4. Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức cho các đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri, tiếp nhận ý kiến,

kiến nghị của cử tri chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, định kỳ thông báo đến cử tri những vấn đề mà cử tri quan tâm.

Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm giải quyết và trả lời theo thẩm quyền các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã về xây dựng chính quyền địa phương.

Chương VI

ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 24. Chế độ đối với đại biểu HĐND xã

Đại biểu HĐND xã được hưởng các chế độ, chính sách do pháp luật quy định và theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Kinh phí hoạt động của HĐND xã

1. Kinh phí hoạt động của HĐND xã được bố trí từ ngân sách cấp trên và ngân sách xã.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện vật chất, kinh phí hoạt động và thực hiện các chế độ theo quy định của pháp luật đối với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND xã.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Hội đồng nhân dân xã, Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã, đại biểu HĐND xã, UBND xã, UBMTTQ xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có nội dung cần thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, Thường trực HĐND trình HĐND xem xét, quyết định./.